**KẾ HOẠCH ÔN TẬP CHƯƠNG TRÌNH iSMART**

Nhằm đồng hành cùng Quý Nhà trường và Phụ huynh trong thời gian học sinh tạm nghỉ học do dịch bệnh theo quyết định từ Sở Giáo dục & Đào tạo, iSMART xin kính gửi đến Quý Nhà trường và Phụ huynh **Kế hoạch ôn tập kiến thức trực tuyến** trên Hệ thống bổ trợ iTO trong thời gian tạm nghỉ. Kế hoạch sẽ được chuyển đến Nhà Trường và Phụ Huynh theo từng tuần.

* **Kế hoạch ôn tập tuần từ ngày 23/03/2020 đến 28/03/2020.**

Học sinh iSMART đăng nhập tại <https://online.ismart.edu.vn> với ID và mật khẩu đã được cung cấp. Trong trường hợp cần hỗ trợ thêm thông tin vui lòng liên hệ hotline: **098 768 0402 *hoặc* 090 145 6913.**

Các hoạt động ôn tập chi tiết như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Nội dung** |
| Hoạt động 1: Khởi động kiến thức  | Học sinh iSMART tham gia trả lời các câu hỏi khởi động củng cố kiến thức trên hệ thống bổ trợ iTO <https://online.ismart.edu.vn> trước khi bắt đầu vào **hoạt động 2.** |
| Hoạt động 2: Ôn tập kiến thức | Học sinh ôn tập kiến thức theo từng Khối trên hệ thống bổ trợ iTO <https://online.ismart.edu.vn> *(chi tiết nội dung từng Khối vui lòng xem các trang sau).*Sau đó, học sinh tiến hành làm bài trắc nghiệm môn Toán và Khoa để củng cố nội dung kiến thức đã học trong Học kỳ I. |
| Hoạt động 3: Hoạt động ôn tập trực tuyến  | Học sinh theo dõi trang Facebook của iSMART EDUCATION để tham gia **ôn tập trực tuyến** vào thứ 7 (Ngày 28/3/2020) và chủ nhật (Ngày 29/3/2020) |

**REVISION CONTENT- GRADE 3**

***NỘI DUNG ÔN TẬP CHƯƠNG TRÌNH iSMART (HOẠT ĐỘNG 2) – KHỐI 3***

Revision week: From Mar 23rd, 2020 to Mar 28th, 2020

*Thời gian ôn tập: Từ ngày 23/03/2020 đến ngày 28/03/2020*

| **Subject*****Môn học*** | **Unit/ Topic*****Chương/ Chủ đề*** | **Objectives*****Mục tiêu bài học*** | **Language items*****Từ vựng/ cấu trúc trọng tâm*** |
| --- | --- | --- | --- |
| Maths 3*Toán 3* | Unit 1 – 3-digit numbers*Chương 1 - Số có 3 chữ số* | - Be able to compare and order 3-digit numbers. *Có thể so sánh và sắp xếp thứ tự các số có 3 chữ số.* - Solve word problems involving addition or subtraction within one thousand (regrouping once).*Giải toán đố với phép cộng hoặc trừ trong phạm vi 1000 (có nhớ 1 lần).* | - … is greater than/ less than …arrange, descending, ascending, hundred, digit*sắp xếp, giảm dần, tăng dần, hàng trăm, chữ số*- There are … altogether/ in total.- There is/ are … left. |
| Unit 2 – TimeChương 2 – Thời gian | - Be able to read and write the time using the terms: half past, a quarter to, a quarter past.*Có thể đọc và viết thời gian bằng cách sử dụng các cụm từ: “half past, a quarter to, a quarter past".*- Be able to solve word problems involving time.*Có thể giải bài toán có lời giải liên quan tới thời gian.* | - What time is it? It’s …half past, a quarter past, a quarter to, hour, minute*rưỡi, quá mười lăm phút, kém mười lăm phút, giờ, phút* |
| Unit 3 – Multiplication and division *Chương 3 - Phép nhân và phép chia* | - Be able to verbally express the multiplication tables of 6 and 7 and the division tables of 6 and 7.*Có khả năng trình bày bảng nhân và bảng chia 6 và 7.****-***Identify the factor and product in a multiplication.*Xác định thừa số và tích trong phép nhân.*- Identify the dividend, divisor, quotient in a division.*Xác định số bị chia, số chia và thương trong phép chia.* | - … multiplied by … equals …- … times … equals …factor, product, multiplied by*thừa số, tích, nhân với*- … divided by … equals …dividend, divisor, quotient, divided by*số bị chia, số chia, thương, chia với* |
| Science 3*Khoa học 3* | Unit 1 – Respiratory system*Chương 1* –  *Hệ hô hấp* | - Visually recognise and label the respiratory organs.*Có thể trực quan nhận biết và nêu tên các cơ quan hô hấp.*- Know that when the air gets in and out, it affects the capacity of the lungs.*Nhận biết rằng khi không khí đi vào hoặc đi ra phổi thì sẽ ảnh hưởng đến dung tích của phổi.* | - The respiratory system consists of ...Nose, windpipe, lungs, respiratory system, exhale (breathe out), inhale (breathe in)*Mũi, khí quản, phổi, hệ hô hấp, thở ra, hít vào* |
| Unit 2 – Circulatory system*Chương 2* –  *Hệ tuần hoàn* | -Visually recognise and label the circulatory organs. *Nhận biết trực quan và gọi tên cơ quan của hệ tuần hoàn.*- Recognise the important role of the heart - pumping blood.*Nhận ra vai trò quan trọng của trái tim – bơm máu.*- Tell what happens in the blood circulation (in order).*Thuật lại theo thứ tự các bước xảy ra trong quy trình tuần hoàn máu.* | - The circulatory system consists of … Heart, vein, artery, capillary, blood*Trái tim, tĩnh mạch, động mạch, mao mạch, máu*- The circulatory system transports blood around the body.Pump, transport, oxygen-rich, oxygen-poor*Bơm, vận chuyển, giàu ô-xy, thiếu ô-xy* |
| Unit 3 – Urinary system*Chương 3* – *Hệ bài tiết* | - Visually recognise and label the urinary organs. *Nhận biết trực quan và gọi tên các cơ quan bài tiết nước tiểu.*- Know the functions of the urinary system, urinary organs and the excretion process.*Biết được các chức năng của hệ bài tiết, các cơ quan bài tiết và quá trình bài tiết nước tiểu.* | *-* The urinary system consists of ...kidney, ureter, urethra, bladder*thận, niệu quản, niệu đạo, bàng quang*- The kidneys filter blood.- The ureters carry urine.- The bladder stores urine.- The urethra releases urine.filter, carry, store, release, urine*lọc, chuyển, trữ, thải, nước tiểu* |

Phụ huynh vui lòng thực hiện theo các bước sau:
- Bước 1: Đăng nhập vào Hệ thống bổ trợ iTO tại : <https://online.ismart.edu.vn/> với ID và mật khẩu đã được cung cấp.

* Bước 2: Vào phần ôn tập kiến thức => Chọn vào mục “Chương trình iSMART”
* Bước 3: Phụ huynh tùy chọn như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| * Chọn “Maths” nếu ôn tập Môn Toán
 | * Chọn “Sciences ” nếu ôn tập Môn Khoa học
 |
| Chọn unit “3-digit numbers” hay unit “Time” hay unit “Multiplication and division” và ôn tập các bài như màn hình sau: | * Chọn unit “Respiratory system” hay unit “Circulatory system” hay “Urinary system” và ôn tập các bài như màn hình sau:

 |